SAO Y; SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG; Thời gian ký: 31/03/2025 18:04:48 +07:00

CÔNG TY TNHH XNK GOLDGROUP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2203/GG	*Gia Lai, ngày 24 tháng 03 năm 2025*
Về việc hoạt động sản xuất cây giống của Trung Tâm Giống Cây Trồng Chất Lượng Cao ở Gia Lai	

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH GIA LAI
ĐẾN Số: 1734
Ngày: 31/3/2025
Chuyển:
Số và ký hiệu HS :

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Gia Lai

Công ty TNHH XNK GOLDGROUP đã được Cục Trồng Trọt và Bảo Vệ Thực Vật cho phép đăng tải lên cơ sở dữ liệu của cục về việc tự công bố lưu hành giống dứa Cayen LG1 theo Quyết định số 01/BTCB-GG và đây là cơ sở để công ty có thể tiến hành xây dựng Trung Tâm Giống Cây Trồng Chất Lượng Cao tại: Thôn Phú Vinh, Xã Ia Băng, Huyện ChưPrông, tỉnh Gia Lai.

Theo Điều 8 Nghị định số 94/2019/ND-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác ngày 13 tháng 12 năm 2019, Công ty TNHH XNK GOLDGROUP gửi thông báo đến Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Gia Lai như sau:

Công ty TNHH XNK GOLDGROUP

- Địa chỉ: 1252 Trường Chinh, Phường Chi Lăng, TP.Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5901209630
- Đại điện: Ông **Mai Ngọc Lưu** Chức vụ: **Giám đốc**
- Số điện thoại: 0906 016 246 – 0989 026 246
- Thông tin về kế hoạch sản xuất, buôn bán giống cây trồng:

* Dứa Cayen LG1: 01/BTCB-GG ngày 10 tháng 03 năm 2025 quyết định về việc công nhận giống cây trồng nông nghiệp mới.

+ Thời gian dự kiến bắt đầu triển khai sản xuất, buôn bán giống: tháng 03/2025.

+ Dự kiến số lượng cây giống sản xuất hàng năm là: 100.000.000. cây.

+ Địa điểm sản xuất: Trung Tâm Giống Cây Trồng Chất Lượng Cao - Thôn Phú Vinh, Xã Ia Băng, Huyện ChưPrông, tỉnh Gia Lai.

+ Nguồn gốc vật liệu nhân giống: Công ty TNHH XNK GOLDGROUP.

Bằng văn bản này, Công ty TNHH XNK GOLDGROUP gửi thông báo và rất mong nhận được ý kiến hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Gia Lai để Công ty triển khai việc sản xuất, buôn bán giống cây dứa Cayen LG1 trên địa bàn theo đúng các quy trình hiện hành.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào ./.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5901209630 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GOLDGROUP
TỈNH GIA LAI

Mai Ngọc Lưu

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu HC-KT, PKD.

CÔNG TY TNHH XNK GOLDGROUP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2204/QĐ-GG	*Gia Lai, ngày 24 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố tiêu chuẩn cây giống dứa Cayen LG1 của Công ty TNHH XNK GOLDGROUP

Công ty TNHH XNK GOLDGROUP quyết định Công bố Tiêu chuẩn cây giống dứa Cayen LG1 được sản xuất dựa trên công bố lưu hành giống 01/BTCB-GG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy trình kỹ thuật này áp dụng cho các giống dứa cayen LG1 đang được trồng phổ biến ở các vùng trồng dứa cayen sử dụng cho ăn tươi hoặc cung cấp nguyên liệu cho chế biến ở các tỉnh Tây Nguyên, Phía Nam, Phía Bắc

2. Mục tiêu kinh tế kỹ thuật

Quy trình kỹ thuật áp dụng nhằm đảm bảo trồng và thâm canh các giống Dứa cayen LG1 đang được trồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tưới nước và bón phân qua hệ thống tưới, đạt năng suất từ 40 tấn quả/ha trở lên.

Quy trình kỹ thuật áp dụng cho trồng dứa cayen LG1 theo chu kỳ canh tác 1 vụ thu hoạch.

3. Giới thiệu chung

Dứa Cayen LG1 (còn gọi là dứa không gai, dứa mật), quả có kích thước to, khối lượng trung bình 1,5 - 2,0kg/trái.

Lá của dứa Cayen LG1 có màu xanh đậm, dài và dày, không có gai hoặc rất ít gai ở gốc hay chóp lá.

Hoa tự có màu hồng, hơi đỏ, hình dáng trái như quả trứng, mắt dứa rất to, hố mắt nông, mật độ mắt dứa thưa và giãn. Khi chín, màu vàng chuyển dần từ cuống tới chóp quả.

Dứa Cayen LG1 có thịt màu vàng ngà không đậm như dứa Queen, mọng nước, vị ngọt thanh.

Ưu điểm của giống dứa này là quả khi thu hoạch sẽ rất to, dễ cơ giới hoá, cho hiệu quả kinh tế cao. Dứa Cayen LG1 thường được trồng để chế biến các sản phẩm như nước ép, mứt…

4. Yêu cầu sinh thái của Dứa Cayen LG1

4.1. Yêu cầu về nhiệt độ

- Cây dứa sinh trưởng và phát triển thuận lợi ở những vùng có nhiệt độ bình quân năm 20 - 27^0 C, bình quân tháng thấp nhất không dưới 15^0C và cao nhất không quá 32^0C. Khiệt độ xuống thấp dưới 2^0C, cả lá và quả đều bị hại.

- Khi quả dứa chuẩn bị chín, gặp nhiệt độ 23-25^{0}C và ít mưa, dứa sẽ đạt phẩm chất tốt. Khi quả dứa chín vào thời kỳ lạnh và ẩm, quả thường bị nâu trong ruột.

4.2. Yêu cầu về ẩm độ không khí và lượng mưa

Cây dứa yêu cầu độ ẩm không khí trung bình năm từ 75-80%.

Lượng mưa trung bình năm thích hợp nhất đối với việc sinh trưởng và phát triển của cây dứa là 1.200 - 1.500mm. Nhu cầu nước hàng ngày của cây dứa tương đương với lượng mưa từ 1,25-2mm, tức là từ 12,5-20m^3 nước/ha. Thiếu nước ở giai đoạn phân hóa mầm hoa có ảnh hưởng rất lớn tới năng suất dứa.

4.3 Yêu cầu về ánh sáng

- Nhóm dứa cayen LG1 là cây ngày ngắn, cây phân hóa mầm hoa khi gặp điều kiện độ dài chiếu sáng trong ngày ngắn.

- Trong điều kiện đủ ánh sáng, năng suất và hàm lượng đường trong quả đạt được cao, vỏ quả bóng đẹp, dễ xuất khẩu quả tươi và chế biến; khi thiếu ánh sáng thì năng suất sẽ thấp, dứa có vị chua, hàm lượng đường trong quả thấp, vỏ quả có màu xám tối.

- Khi quả dứa chuẩn bị chín, gặp thời kỳ có cường độ bức xạ quá mạnh sẽ làm rám quả và lá dứa bị chuyển màu vàng.

4.4 Yêu cầu về đất đai

Dứa là cây không kén đất, có thể trồng được trên nhiều loại đất khác nhau như đất đỏ Bazan, đất đá vôi, đất đỏ vàng, đất vàng đỏ trên phiến thạch, đất phù sa cổ.... Độ pH đất thích hợp nhất với nhóm dứa cayen LG1 là 5,6 - 6,0.

Cây dứa có bộ rễ phát triển yếu và phân bố chủ yếu ở tầng đất mặt, nên đất trồng dứa cayen yêu cầu tơi xốp, thoáng khí, có kết cấu dạng hạt, thoát nước tốt. Đất trũng không thoát nước, đất có nhiều vôi đều không thích hợp với sinh trưởng của cây dứa.

5. Thiết kế lô trồng

5.1. Thiết kế lô trồng ở vùng tương đối bằng phẳng, độ dốc thấp (dưới 5^0)

- Vùng đất bằng, mực nước ngầm thấp, không bị ngập úng trong mùa mưa, thiết kế chủ yếu theo kiểu chia lô ô bàn cờ, có các trục đường chính dành cho ôtô, máy kéo hoặc xe cải tiến, nối liền bằng hệ thống các đường nhánh và đường lô nhỏ. Nơi dễ bị ngập úng trong mùa mưa cần thiết kế hệ thống rãnh thoát nước phù hợp để đảm bảo thoát hết nước sau khi mưa.

- Thiết kế các lô dứa có tổng diện tích 4 - 5 ha cho 1 lô lắp đặt thiết bị tưới, chiều dài hàng dứa không dài quá 50m.

- Dọc theo các trục chính và các trục nhánh bao quanh các lô dứa phải bố trí trồng các hàng cây thân gỗ lâu năm (cây công nghiệp, cây lâm nghiệp hoặc cây ăn quả) vừa có tác dụng che bóng, vừa làm vành đai chắn gió có hiệu quả.

5.2. Thiết kế lô trồng ở vùng đất có độ dốc trên 8^o

- Lô trồng phải đảm bảo chế độ canh tác bền vững, hạn chế tối đa hiện tượng xói mòn, rửa trôi; thiết kế băng trồng theo các đường đồng mức, có hệ thống ngăn dòng chảy (trồng các băng cây phân xanh cải tạo đất). Chú ý: Bố trí hệ thống đường trục chính và

đường liên đồi, đường lô. Đường nhánh nối các đường chính thường tạo góc từ 35 đến 45°, tùy theo từng điều kiện cụ thể.

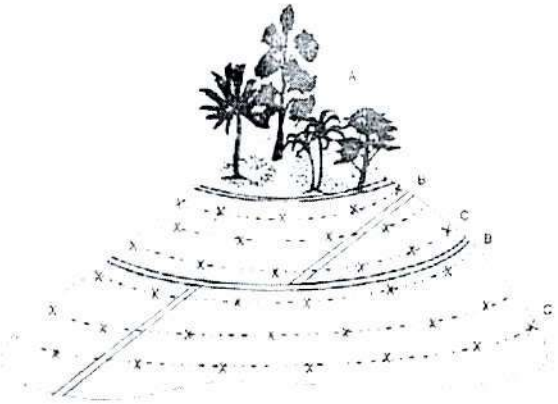

Hình 1: Thiết kế lô trồng dứa trên đất dốc

- Lô dứa vùng đất dốc có diện tích không lớn quá 1 - 1,5 ha, chiều dài hàng dứa không dài quá 30 m.

5.3. Mật độ và khoảng cách trồng

- Mật độ trồng có thể dao động từ 40.000 đến 60.000 chồi/ha, tuy nhiên thích hợp là 50.000 chồi/1ha và trồng hàng kép.

- Khoảng cách cây cách cây trên hàng 25 - 30 cm, khoảng cách giữa hai hàng đơn là 35 - 40 cm và giữa hai hàng sông là 80 cm.

- Có hai cách trồng: Trồng theo hình nanh sấu hoặc theo hình chữ nhật.

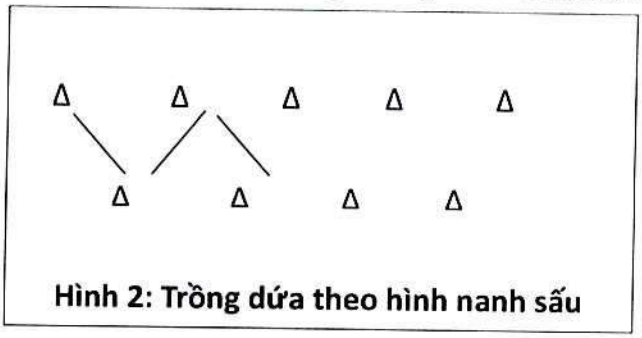

Hình 2: Trồng dứa theo hình nanh sấu

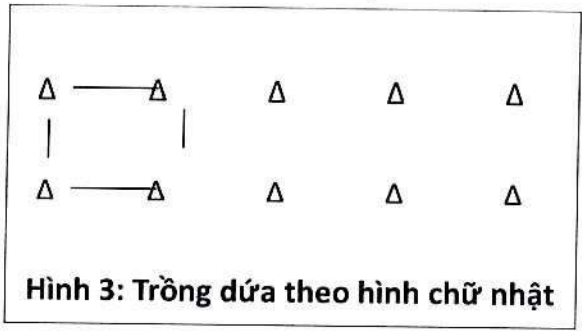

Hình 3: Trồng dứa theo hình chữ nhật

- Trong điều kiện đất xấu có thể trồng với mật độ thấp hơn và trồng theo hàng kép đôi để thuận lợi cho quá trình chăm sóc.

6. Chuẩn bị đất trồng

6.1 Làm đất

- Thời vụ làm đất phụ thuộc vào thời vụ trồng mới, thường tiến hành trước lúc trồng một thời gian ngắn để đất không bị khô, tránh bị xói mòn, thuận tiện cho thao tác trồng và cây con sớm hồi phục.

- Vùng đất mới khai hoang, nên tiến hành cày vỡ vào cuối mùa thu hoặc trong mùa đông, kết hợp với việc chặt bỏ cây to, cây già và nhặt rễ, diệt mầm cỏ dại để đến năm sau cày bừa lại và trồng mới.

- Đối với những vườn dứa trồng lại chu kỳ hai, nơi có điều kiện có thể sử dụng máy phay băm thân lá, bón 500 - 700 kg vôi bột/ha và cày lấp thân dứa cho hoai mục; nơi không có điều kiện sử dụng máy, dùng cuốc răng cào thân lá phơi khô tại ruộng, tập trung thành đống to rồi tiến hành đốt.

6.2. Bón lót

- Đối với đất có hàm lượng mùn thấp dưới 1%, cần bón lót 2 - 3 tấn phân vi sinh/ha.

- Bón lót tiến hành sau khi làm đất hoàn thiện và ngay trước khi trồng.

7. Chuẩn bị chồi giống

7.1 Tiêu chuẩn chồi giống

Chồi giống dứa cayen LG1 có đầy đủ các đặc điểm đúng với mô tả của mẫu giống gốc, hoàn toàn đồng nhất về các đặc trưng hình thái như hình dạng chồi, màu sắc chồi, màu sắc, dạng lá và không bị nhiễm các bệnh hại nguy hiểm.

Chồi giống yêu cầu có khối lượng và kích thước theo TCVN 9062:2013, cụ thể như sau:

Stt	Loại chồi	Khối lượng chồi (gam)	Chiều cao chồi (cm)
1	Chồi nách	250 – 350	35 - 40
2	Chồi ngọn	200 – 300	20 - 25
3	Chồi cuống	180 – 250	20 - 25
4	Chồi giâm hom	180 – 200	30 - 35

* Chiều cao chồi được tính sau khi đã phát bớt ngọn lá.

Các chồi nhỏ hơn tiêu chuẩn trên cần phải qua giâm đến khi đạt tiêu chuẩn mới trồng.

7.2. Phân loại chồi giống

Chồi giống được phân loại trước khi trồng thành từng lô riêng theo các loại chồi và theo kích thước chồi. Trong từng loại chồi, cần phân loại theo kích thước và phân thành 2 nhóm: nhóm có khối lượng chồi lớn và nhóm có khối lượng chồi nhỏ hơn.

Có hai phương pháp nhân giống chồi:

Phương pháp 1: Nhân giống chồi ngọn bằng cách hủy đỉnh sinh trưởng:

Khi cây con trồng được 4 đến 6 tháng (có khoảng 40 lá) thì tiến hành hủy đỉnh sinh trưởng, cách làm như sau:

Có thể dùng tay rút 3 lá nõn của đỉnh sinh trưởng (ngọn cây dứa) hoặc dùng đục kim loại dài từ 40 đến 50 cm cắm vào phần ngọn xoáy 2 vòng theo chiều kim đồng hồ để hủy đỉnh sinh trưởng. Sau đó dùng dung dịch thuốc trừ nấm Ridomil 68WG đã pha sẵn theo

hướng dẫn của nhà sản xuất tưới vào nõn, mỗi cây khoảng 10 ml, để tránh nấm bệnh xâm nhập vào vết thương. Khoảng một tuần sau khi hủy đỉnh sinh trưởng thì dùng phân đạm urê nồng độ 0,1% (tức là cứ 10 gam đạm urê pha cho 10 lít nước) để tưới cho cây dứa nuôi chồi ngọn phát triển. Sau khoảng 2,5 đến 3 tháng từ khi hủy đỉnh sinh trưởng có thể thu chồi làm giống.

Phương pháp 2: Nhân giống chồi nách từ vườn dứa đã thu hoạch quả:

Sau khi thu hoạch quả khoảng 1 đến 2 ngày tiến hành tưới đạm urê nồng độ 0,1% (tức là cứ 10 gam đạm urê pha cho 10 lít nước) để tưới cho cây dứa để nuôi chồi nách phát triển. Sau khoảng 3 tháng từ ngày tưới đạm urê thì có thể thu chồi nách làm giống. Chú ý chỉ thu những chồi ở cây không bị bệnh để làm giống.

7.3 Xử lý chồi giống

- Chồi giống dứa cayen LG1 sau khi tách được bó thành từng bó 15 - 20 chồi bằng lạt mềm, được bảo quản trong điều kiện giâm mát.

- Trước khi trồng, tiến hành bóc bớt các lá khô ở phần gốc của chồi; nhúng toàn bộ phần gốc chồi vào hỗn hợp dung dịch thuốc Supracide 40EC nồng độ 0,2% và Aliette 80WP nồng độ 0,3%. Nhúng phần gốc chồi dứa trong hỗn hợp dung dịch thuốc trên trong thời gian 5 phút, vớt ra để ráo nước rồi tiến hành trồng.

- Với chồi giống được nhân giống bằng phương pháp giâm hom hoặc khử đỉnh sinh trưởng, cần cắt bỏ bớt phần rễ của chồi giống.

8. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

8.1. Thời vụ trồng

- Dứa Cayen LG1 trồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai có thể trồng tất cả các tháng trong năm. Tuy nhiên, thời vụ trồng chính được chia làm 02 vụ: Vụ xuân (tháng 3-4); vụ Thu (tháng 8-9).

- Trồng vụ xuân nên chọn chồi giống khoẻ, có kích thước lớn (250 - 350g). Trồng vụ thu, cần chọn chồi non và kích thước nhỏ vừa phải (khoảng 150g đến dưới 200g).

8.2. Kỹ thuật trồng

- Sau khi làm đất hoàn thiện, bón lót toàn bộ phân vi sinh và tiến hành lên luống trồng, vét lên luống có chiều cao 15 - 20cm.

- Tiến hành trải dây tưới nhỏ giọt trên bề mặt của luống, phủ nilon lên toàn bộ mặt luống, dùng đất lấp chèn hai mép nilon, dùng dầm đục lỗ và trồng dứa.

- Khi trồng, lèn chặt đất quanh gốc cho cây đứng vững, không để đất lấp vào nõn dứa và nõn của cây dứa phải cao hơn mặt đất để khi mưa đất không lấp nõn. Với chồi ngọn nên trồng sâu khoảng 3cm và chồi nách khoảng 6 - 8cm.

- Sau trồng 15 - 20 ngày, tiến hành kiểm tra đồng ruộng và trồng dặm bằng những chồi tốt, đồng đều với vườn dứa, dựng các cây đổ ngã cho vững gốc.

8.3. Làm cỏ

- Khi cây còn nhỏ, phải thường xuyên làm sạch cỏ trên các rãnh luống.

- Có thể sử dụng thuốc trừ cỏ Diuron với lượng 2 - 3kg/ha và lượng nước phun 2.000 - 3.000 lít dung dịch thuốc được phun ở rãnh khi cây dứa còn nhỏ.

8.4. Bón phân

8.4.1. Tỷ lệ và liều lượng bón

- Liều lượng phân N, P, K nguyên chất tính cho một cây trong suốt một vụ quả (18 - 20 tháng tuổi) là: 8g N + 4g P2O5 + 12g K2O.

- Sử dụng phối hợp với phân bón lá 20-10-10 hoặc một số loại phân bón lá khác có chất lượng tương tự.

8.4.2. Thời kỳ bón

- Toàn bộ lượng phân được chia đều cho 4 lần bón:

+ Lần 1: 2 tháng sau khi trồng, bón 1/2 lượng phân lân, 1/4 lượng đạm và 1/4 lượng kali.

+ Lần 2: 4 - 5 tháng sau khi trồng, bón 1/2 lượng phân lân, bón 1/4 lượng đạm và 1/4 lượng kali.

+ Lần 3: 6 - 7 tháng sau trồng, bón 1/2 lượng đạm và 1/4 lượng kali.

+ Lần 4: bón trước khi cây xử lý ít nhất 2 tháng với toàn bộ lượng kali còn lại.

- Có thể chia nhỏ lượng phân tổng số để bón 5 hoặc 6 lần để cây hấp thu dinh dưỡng tốt hơn, nhưng lần cuối không được quá muộn, phải kết thúc ít nhất 2 tháng trước khi xử lý.

- Sử dụng phân bón lá 20-10-10 hoặc các loại phân bón lá tương tự phun cho cây kết hợp với các lần bón phân.

8.4.3. Cách bón

- Đối với bón lót, rải đều lượng phân trên bề mặt luống trước khi vét luống trồng.

- Chỉ bón thúc vào những ngày có nhiệt độ 200C trở lên.

- Đối với bón thúc, hòa 7 - 10 kg hỗn hợp các lọa phân bón/ 1 thùng nước 100 - 120 lít, tiến hành bơm nước tưới cùng phân bón cung cấp cho cây. Sau khi tưới hết phân bón/1 lần bón cho 1 lô bón, tiến hành bơm tiếp nước tưới không có phân bón 7 - 10 phút để rửa sạch toàn bộ hệ thống tưới.

8.6. Tưới nước

- Trong các tháng mùa khô, định kỳ tưới nước 10 ngày/1 lần tưới.

- Thời gian tưới 20 phút/1 lần tưới.

8.7. Tỉa chồi

- Ở thời vụ ra hoa chính vụ, cần tiến hành bẻ bỏ các chồi cuống khi chồi có chiều cao đạt 3 - 4cm.

- Có thể tiến hành khử đỉnh sinh trưởng của chồi ngọn để làm giảm sinh trưởng của chồi ngọn, tập trung dinh dưỡng cho phát triển quả.

- Bẻ bỏ chồi cuống hoặc khử đỉnh sinh trưởng của chồi ngọn đều cần tiến hành vào những ngày có nắng, tránh làm vào những ngày trời mưa.

8.8. Phòng chống rám quả

- Hạn chế rám quả bằng cách trồng mật độ dày hợp lý, bón phân cân đối; dừng hẳn bón phân trước khi xử lý ra hoa và trong giai đoạn phát triển của quả.

- Sử dụng túi bao quả chuyên dùng của Đài Loan hoặc túi bao giấy xi măng của Việt Nam. Tiến hành bao quả sau khi tắt hoa khoảng 1 tháng.

- Trong điều kiện có nhân công lao động, có thể sử dụng biện pháp buộc túm lá ngọn hoặc dùng cỏ rác để che bớt ánh nắng rọi vào quả khi trời nắng gắt.

- Xử lý ra hoa rải vụ thu hoạch tránh dứa chín vào thời điểm có cường độ bức xạ lớn trong năm.

9. Xử lý ra hoa rải vụ thu hoạch

9.1. Tiêu chuẩn cây xử lý ra hoa

Khi cây 38 - 40 lá đang hoạt động, có chiều cao đạt 0,8 - 1,0m (thường sau trồng 11 - 12 tháng) là đạt tiêu chuẩn xử lý ra hoa.

9.2. Thời gian xử lý ra hoa rải vụ thu hoạch

Các tháng xử lý ra hoa cho tỷ lệ ra hoa cho tỷ lệ ra hoa cao, thời gian từ xử lý ra hoa đến thu hoạch quả ngắn là từ tháng 4 đến tháng 7; các tháng xử lý ra hoa rải vụ thu hoạch cho tỷ lệ ra hoa cao nhưng thời gian từ khi xử lý đến khi thu hoạch quả dài là từ tháng 9 đến tháng 11.

9.3. Hoá chất và cách xử lý

- Xử lý bằng đất đèn khô: đập nhỏ đất đèn thành các hạt có khối lượng 1 - 1,5gam; bỏ hạt đất đèn vào nõn dứa, mỗi cây 1 hạt vào buổi sáng khi còn sương đọng ở nõn hoặc bỏ vào buổi tối. Trong các tháng mùa khô, cần rót nước vào nõn cây trước khi bỏ đất đèn. Tiến hành xử lý nhắc lại lần 2 sau xử lý lần thứ nhất 3 ngày. Trong thời gian cây dứa đang sinh trưởng mạnh, xử lý đất đèn khô với hạt có khối lượng 1,5gam.

- Xử lý bằng đất đèn ướt: hòa đất đèn thành dung dịch có nồng độ 1,5 - 2,0%, rót vào nõn cây dứa, mỗi cây rót với lượng nước 50 - 60ml. Tiến hành xử lý vào buổi tối hoặc vào đầu buổi sáng. Xử lý nhắc lại lần thứ 2 sau xử lý lần thứ nhất 3 ngày. Bổ sung ure vào dung dịch đất đèn với lượng 30 gam/10 lít dung dịch đất đền để làm tăng khả năng ra hoa của dứa cayenne. Trong trường hợp xử lý sau 2 tiếng gặp trời mưa, cần tiến hành xử lý lại.

- Đối với Ethrel (còn gọi là Ethephon), pha ở nồng độ 0,4 - 0,5 %, trộn thêm 1,5 % urê và phun đều cho toàn cây, lượng phun khoảng 2.000lít/ha. Thời gian xử lý tốt nhất là vào lúc trời râm mát, nhiệt độ ngoài trời thấp. Mùa hè từ 5- 8 giờ sáng và 4- 7 giờ chiều, mùa đông từ 6- 9 giờ sáng và 3- 6 giờ chiều.

10. Phòng trừ sâu bệnh hại

10.1. Rệp sáp (Dysmicoccus brevipes)

- Rệp sáp vừa gây hại trực tiếp (hút dịch lá) vừa là môi giới truyền bệnh virus (héo wilt) rất nguy hiểm.

- Trước khi cày bừa đất, phải thu gom và đốt sạch các tàn dư thực vật, chồi giống phải được xử lý trước khi trồng. Sau khi trồng, phun định kỳ 5 - 6 tuần một lần bằng các loại thuốc

diệt rệp trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất và thực hiện theo nguyên tắc 4 đúng.

10.2. Bọ hại rễ (Adoretus chinensis Thanber)

- Bọ hại rễ trực tiếp phá hại rễ tạo ra vết thương cơ giới, từ đó tuyến trùng nấm xâm nhập vào gây nên hiện tượng thối đen thân làm cho vườn dứa tàn lụi nhanh chóng.

- Trong vùng có xuất hiện bọ hại rễ, cần thường xuyên dải thuốc ngừa bọ hại rễ bằng các loại thuốc trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất và thực hiện theo nguyên tắc 4 đúng. Đối với những vườn bị hại nặng phải luân canh cây trồng khác từ 1 - 2 năm trước khi trồng lại chu kỳ mới.

10.3. Nhện đỏ (Dolichotetranycus sp.)

- Nhện đỏ thường xuất hiện trong mùa nắng, tập trung vào các bẹ lá để chích hút nhựa, làm cho quả kém phát triển và bị biến dạng.

- Trong mùa nắng nên điều tra để phát hiện nhện đỏ và cần phun các loại thuốc trừ nhện trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất và thực hiện theo nguyên tắc 4 đúng.

10.4. Bệnh thối nõn và thối rễ (Phytophthora sp.)

- Bệnh thường phát sinh trong tháng 11, 12, nặng nhất là vào tháng 1 - 3 và kéo dài đến tháng 4 - 5.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Xử lý đất trước khi trồng, tiêu huỷ tàn dư cây bệnh, dùng chồi giống sạch bệnh, bón phân cân đối, bổ sung thêm Magiê.

+ Xử lý chồi dứa trước khi trồng; Khi phát hiện dứa bị bệnh, có thể dùng các loại thuốc trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất và thực hiện theo nguyên tắc 4 đúng.

10.5. Bệnh héo khô đầu lá do virus

- Khi cây bị bệnh, các lá bị héo dần từ ngọn xuống và trong một lá thì héo từ ngọn trước rồi tiến dần về phía gốc, bộ rễ cây gần như ngừng sinh trưởng, không còn khả năng hút nước và dinh dưỡng.

- Sử dụng các biện pháp kỹ thuật tổng hợp để ngăn ngừa sự xuất hiện của bệnh như chọn chồi khoẻ, sạch bệnh, xử lý chồi giống trước khi trồng và định kỳ phun thuốc phòng trừ rệp sáp gây hại.

10.6. Bệnh luộc lá dứa (Bệnh sinh lý)

- Bệnh thường phát sinh do hạn hán kéo dài, thời tiết lạnh cộng với mất cân đối dinh dưỡng trong đất, đặc biệt là thiếu Magiê và Kali.

- Biện pháp phòng ngừa tốt nhất là bón phân cân đối, sử dụng các loại phân có chứa Magiê để bón cho dứa. Trong trường hợp cần thiết, có thể dùng Oxitmagiê (MgO) phun với nồng độ 0,5 - 1 %.

10.7. Tuyến trùng hại rễ

- Có nhiều loại tuyến trùng hại rễ, trong đó có hai loại phổ biến trên cây dứa là: Pratylenchurus brachyurus và Meloydogyme incofnita acaita.

- Phòng trừ tuyến trùng chủ yếu thông qua các biện pháp tác động vào đất: cày bừa kỹ, xử lý đất, tiêu diệt cỏ dại và tàn dư thực vật, luân canh với cây trồng khác...

11.Thu hoạch và bảo quản quả

11.1. Thu hoạch

11. 1.1. Yêu cầu kỹ thuật

- Đối với dứa sử dụng ăn tươi, thu hoạch khi quả có 1/3 - 1/2 vỏ quả đã chuyển màu vàng.

- Dứa làm nguyên liệu cho chế biến đồ hộp, thu hoạch khi quả đã già, vỏ quả từ màu xanh xẫm chuyển sang màu xanh nhạt và 2 hàng mắt phần gốc đã có kẽ mắt màu vàng, thịt quả màu vàng nhạt; vào các tháng ở vụ đông - xuân, thu hoạch khi 1/3 vỏ quả tính từ gốc đã chuyển màu vàng.

- Dứa làm nguyên liệu cho chế biến nước dứa cô đặc, thu hoạch khi 1/3 vỏ quả tính từ gốc đã chuyển màu vàng; trong các tháng ở vụ đông - xuân, có thể thu hoạch quả chín hơn so với các tháng trong vụ hè.

11.1.2. Kỹ thuật thu hái

- Dùng dao sắc để cắt cuống quả, cắt quả kèm theo đoạn cuống dài 2 - 3 cm, vết cắt phẳng, không để dập xước. Khi thu hoạch phải nhẹ tay, tránh gây bầm dập quả, gãy cuống, gãy ngọn. Không thu hoạch vào ngày có mưa hoặc nắng gắt.

- Vận chuyển quả về nơi bảo quản ngay sau khi thu hoạch.

10.2 Bảo quản

- Bảo quản ở nơi sản xuất: thu hoạch xong phải vận chuyển về nơi râm mát, sạch.

- Bảo quản quả sử dụng cho ăn tươi: chọn quả lành, không bị dập, không bị sâu bệnh gây hại, vặt bỏ lá ở gốc quả, cắt bằng cuống cách gốc 2cm. Phân loại, đóng gói đưa vào kho mát, vận chuyển bằng xe lạnh có nhiệt độ 7 - 80C, ẩm độ 85 - 90%. Thời gian từ thu hoạch đến khi đưa vào kho mát không quá 24 tiếng vào mùa hè và 36 tiếng vào mùa xuân.

- Bảo quản dứa chế biến công nghiệp: thu hoạch xong, phân loại sơ bộ, chọn quả lành lặn đưa vào kho mát có nhiệt độ 10-12^{0}C đối với dứa mới có 2 hàng mắt quả chuyển màu vàng, 7 - 8^{0}C đối với dứa bắt đầu chín, ẩm độ trong kho 85 - 90% có thể bảo quản được 2 - 3 tuần./.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5901209630 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GOLDGROUP
TỈNH GIA LAI

Mai Ngọc Lưu

Nơi nhận:

- Như Điều 3.
- Lưu HC-KT, PKD.